

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024
của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Tăng cường
giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh
giai đoạn 2025 - 2035**

Thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035 (gọi tắt là Quyết định số 1717/QĐ-TTg), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg với những nội dung như sau sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh nhằm nâng cao năng lực tự phòng ngừa, tự bảo vệ của học sinh trước nguy cơ bị đuối nước; bảo đảm điều kiện và tổ chức hiệu quả việc dạy bơi an toàn cho học sinh để tăng tỷ lệ học sinh biết bơi và kỹ năng phòng, chống đuối nước, góp phần làm giảm tỷ lệ học sinh bị đuối nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030, 95% cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các cá nhân liên quan được truyền thông nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm về phòng, chống đuối nước học sinh và đạt tỷ lệ 100% vào năm 2035.

b) Đến năm 2030, 70% học sinh được dạy kiến thức và thực hành kỹ năng phòng, chống đuối nước và đạt tỷ lệ 90% vào năm 2035.

c) Tổ chức hiệu quả việc dạy bơi an toàn cho học sinh

- Đến năm 2030, tối thiểu 55% học sinh lớp 5; 65% học sinh lớp 9 và 75% học sinh lớp 12 biết bơi an toàn.

- Đến năm 2035, tối thiểu 70% học sinh lớp 5; 80% học sinh lớp 9 và 90% học sinh lớp 12 biết bơi an toàn.

d) Tăng cường đầu tư xây dựng, lắp đặt bể bơi trong trường học và tại cộng đồng

- Đến năm 2030, tối thiểu 20% trường tiểu học; 15% trường trung học cơ sở, trung học phổ thông có bể bơi (cố định hoặc di động) và duy trì hoạt động hiệu quả. 50% xã, phường, thị trấn có ít nhất một bể bơi để phục vụ việc dạy bơi an toàn cho trẻ em, học sinh trên địa bàn.

- Đến năm 2035, tối thiểu 30% trường tiểu học; 25% trường trung học cơ sở, trung học phổ thông có bể bơi (cố định hoặc di động) và duy trì hoạt động hiệu quả. 70% xã, phường, thị trấn có ít nhất một bể bơi để phục vụ việc dạy bơi an toàn cho trẻ em, học sinh trên địa bàn.

đ) Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên về phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn

- Đến năm 2030, 70% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực về phòng, chống đuối nước cho học sinh và đạt tỷ lệ 95% vào năm 2035.

- Đến năm 2030, 85% người làm công tác y tế trường học được bồi dưỡng nâng cao năng lực về phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước và đạt tỷ lệ 100% vào năm 2035.

- Đến năm 2030, mỗi trường có ít nhất 02 giáo viên được bồi dưỡng, cấp chứng nhận và có đầy đủ năng lực để tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh và đạt ít nhất 03 giáo viên vào năm 2035.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên (gọi chung là học sinh) cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông từ 6 tuổi đến 18 tuổi.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học trong các trường phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân liên quan.

2. Phạm vi

Chương trình được triển khai trong các trường phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên toàn tỉnh và cộng đồng dân cư cấp xã (nơi đầu tư bể bơi phục vụ giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trên địa bàn).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự quản lý của chính quyền các cấp

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và cụ thể chỉ đạo của trung ương về việc tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, giáo viên và Nhân dân trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Quyết định số 1717/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

2. Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức và trách nhiệm về phòng, chống đuối nước học sinh

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đội ngũ giáo viên, giảng viên, học sinh, cha mẹ

học sinh và toàn thể Nhân dân chủ trương chính sách, pháp luật về việc tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh.

- Đa dạng hóa hình thức, phương pháp truyền thông phù hợp với từng đối tượng và đặc thù vùng miền, điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của địa phương; phù hợp với từng đối tượng cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh theo từng cấp học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác phổ biến, tuyên truyền; tập trung tuyên truyền, biểu dương các mô hình học tập tiêu biểu, cá nhân có đóng góp tích cực, hiệu quả về việc tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, nhà giáo, cha mẹ học sinh, các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân liên quan và học sinh về phòng, chống đuối nước.

- Hằng năm thực hiện đợt cao điểm, lễ phát động triển khai công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức để học sinh biết và tuân thủ các quy định về phòng, chống đuối nước, nhất là nhận biết các địa điểm mất an toàn, tiềm ẩn nguy cơ đuối nước đến từng lớp học trước khi học sinh nghỉ hè, nghỉ lễ, tết.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm các cơ quan báo chí địa phương, của gia đình, nhà trường và xã hội trong các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước cho học sinh mọi lúc, mọi nơi.

3. Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước và dạy bơi an toàn cho học sinh

- Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trong bài giảng các môn học, hoạt động giáo dục liên quan.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục tại các nhà trường nhằm tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh phù hợp với từng cấp học và tổ chức thực hiện theo các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ học trên lớp. Tổ chức cho học sinh tham gia các sân chơi, cuộc thi tìm hiểu về kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước.

- Triển khai tài liệu bồi dưỡng, hướng dẫn cho giáo viên về dạy bơi an toàn, tự chọn học bơi trong môn học Giáo dục thể chất theo đúng chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công nhận kết quả học bơi của học sinh ở ngoài nhà trường theo quy định.

- Triển khai chương trình, tài liệu, hướng dẫn kiểm tra, đánh giá kết quả và tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông trong nhà trường ngoài giờ lên lớp. Đối với các trường chưa đủ điều kiện tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh trong nhà trường thì thực hiện việc phối hợp, liên kết dạy bơi theo cụm trường tại địa phương hoặc phối hợp với cha mẹ học sinh, liên kết với các bể bơi ngoài nhà trường để tổ chức dạy bơi an toàn

cho học sinh theo chương trình, tài liệu hướng dẫn, có sự phối hợp, giám sát, đánh giá của nhà trường.

- Trang bị tủ sách, học liệu số về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước tại các trường học, trung tâm học tập cộng đồng.

- Phát huy vai trò và tạo điều kiện để tổ chức Đoàn, Đội trong trường học và tại cộng đồng các cấp tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng, chống đuối nước trong trường học và tại địa bàn dân cư.

4. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách cho việc tổ chức dạy bơi an toàn trong trường học

- Tiếp tục rà soát, tham mưu đề xuất các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản, chính sách liên quan về việc đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ công tác tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước học sinh trong trường học. Trong đó, chú trọng chế độ, chính sách ưu đãi về đất đai, khuyến khích thu hút các nguồn lực cả trong và ngoài nước đầu tư xây dựng bể bơi, thiết bị đảm bảo tổ chức dạy bơi, cung cấp trang thiết bị, hỗ trợ đào tạo và tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường.

- Tiếp tục tham mưu đề xuất các cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định về tổ chức dạy bơi an toàn trong trường học; hướng dẫn kinh phí chi cho một khóa học bơi an toàn, phòng, chống đuối nước đối với một học sinh; hướng dẫn về chế độ bồi dưỡng đặc thù đối với giáo viên dạy bơi, người cứu hộ tại các bể bơi cho học sinh ngoài giờ học trên lớp.

5. Đầu tư cơ sở vật chất, bể bơi và kinh phí chi thường xuyên cho các nhà trường

- Xây dựng kế hoạch, từng bước đầu tư xây dựng, lắp đặt và duy trì hoạt động hiệu quả các bể bơi trong trường học (bao gồm cả bể bơi cố định hoặc bể bơi di động và trang thiết bị, dụng cụ học bơi, cứu đuối nước, công trình phụ trợ liên quan) để phục vụ dạy bơi an toàn cho học sinh. Đầu tư từng trường, theo cụm trường hoặc đầu tư xây dựng bể bơi tại cộng đồng để phục vụ chung cho việc dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh trên địa bàn.

- Bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên cho việc duy trì hoạt động các bể bơi được đầu tư trong nhà trường hoặc cộng đồng; đảm bảo tổ chức hoạt động thường xuyên, khai thác tối đa công năng sử dụng đúng mục đích. Huy động sự đóng góp của gia đình học sinh khi tổ chức khóa học bơi an toàn dành cho học sinh trong nhà trường theo định mức quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Huy động, thu hút đầu tư của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp để xây dựng bể bơi và phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả bể bơi trong các nhà trường và cộng đồng theo quy định.

- Thực hiện lồng ghép phù hợp, hiệu quả với các chương trình, đề án đã

được Chính phủ phê duyệt; đặc biệt đối với các địa phương, vùng khó khăn thực hiện lồng ghép sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí của các Chương trình mục tiêu quốc gia đang triển khai, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

6. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người làm công tác y tế trường học

- Triển khai hiệu quả chương trình, tài liệu và tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước.

- Triển khai chương trình và tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng dạy bơi an toàn cho đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất và giáo viên kiêm nhiệm, người cứu hộ tại các bể bơi để đảm bảo đủ số lượng, trình độ, năng lực tổ chức thực hiện. Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng phương pháp dạy bơi, cứu đuối an toàn để hỗ trợ việc tổ chức dạy bơi trong trường học.

7. Tăng cường phối hợp liên ngành giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân liên quan

- Xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các ngành Giáo dục, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ và các tổ chức chính trị - xã hội liên quan khác; gắn kết việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em và tổ chức luyện tập, thi đấu môn bơi của học sinh.

- Phối hợp khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để hỗ trợ việc tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh.

- Tăng cường sự tham gia, giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, sự phối hợp về chuyên môn, tập huấn, đánh giá của Hiệp hội Thể thao giải trí và dưới nước tỉnh và các tổ chức liên quan đến phòng, chống đuối nước.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức quốc tế, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan hỗ trợ xây dựng, lắp đặt bể bơi, trang thiết bị luyện tập, cứu đuối; bồi dưỡng, tập huấn giáo viên; tổ chức các hoạt động truyền thống và hỗ trợ xây dựng mô hình điểm về tổ chức dạy bơi an toàn phòng, chống đuối nước cho học sinh.

8. Hệ thống giám sát, đánh giá

- Thường xuyên rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về thực trạng cơ sở vật chất, số lượng bể bơi đang hoạt động hiệu quả tại các trường học và cộng đồng dân cư;

số lượng giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng đủ năng lực để dạy bơi an toàn cho học sinh; số lượng học sinh đạt tiêu chuẩn bơi an toàn, phòng, chống đuối nước; số trẻ em, học sinh bị đuối nước theo từng địa phương.

- Triển khai các phần mềm, công cụ thống kê, theo dõi, đánh giá hiệu quả việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh và tổ chức đánh giá thường xuyên kết quả tổ chức thực hiện tại trường học và các cơ sở dạy bơi.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác.

2. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các sở, ban, ngành liên quan, địa phương có trách nhiệm dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của sở, ban, ngành, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. **Sở Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg; kịp thời tham mưu, đề xuất nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ban hành kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn các nhà trường thực hiện việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh; tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước và dạy bơi an toàn cho học sinh; triển khai công cụ và tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg.

- Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất mức thu, chi khi tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh trong nhà trường và ngoài cộng đồng theo đúng quy định của pháp luật.

- Xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa ngành giáo dục với ngành Văn hóa - Thể thao và Du lịch, ngành Y tế, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ và các cơ quan, đơn vị liên quan khác. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án khác của Chính phủ và của tỉnh.

- Chỉ đạo, triển khai Kế hoạch lồng ghép với các chương trình, dự án về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. Tăng cường vai trò điều phối, phối hợp

liên ngành trong công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh; chủ động đề xuất hoặc tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước và dạy bơi an toàn cho học sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1717/QĐ-TTg và Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030.

- Báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định (trước ngày 15/12 hàng năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, tổ chức các lớp bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về kiến thức kỹ năng phòng, chống đuối nước; tổ chức đào tạo bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng dạy bơi an toàn cho đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất và giáo viên kiêm nhiệm, người cứu hộ tại các bể bơi để đảm bảo đủ số lượng, trình độ, năng lực tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội liên quan, gắn kết việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em và tổ chức luyện tập, thi đấu môn bơi của học sinh.

- Hằng năm, phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp triển khai chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước và dạy bơi cho trẻ em; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn kiểm tra, đánh giá, công nhận trẻ em biết bơi và thống kê số liệu về: Các cơ sở dạy bơi, bể bơi, hồ bơi, các điểm vui chơi, giải trí dưới nước; số lượng, chất lượng đội ngũ nhân viên chuyên môn; số trẻ em học bơi, học kiến thức kỹ năng phòng chống đuối nước, số trẻ em biết bơi; số giải, hội thi bơi dành cho trẻ em và cộng đồng; việc thực hiện các quy định về chuyên môn, an toàn tại các điểm dạy và học bơi, lặn cho trẻ em.

- Tham gia thẩm định các điều kiện về cơ sở vật chất trang thiết bị, dụng cụ học bơi, cứu đuối công trình phụ trợ liên quan tại các bể bơi (bao gồm cả bể bơi

cố định và bể bơi di động) để phục vụ dạy bơi an toàn cho học sinh.

3. Sở Y tế: Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn phối hợp với ngành Giáo dục hướng dẫn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học về phòng, chống tai nạn thương tích, sơ cấp cứu ban đầu đuối nước.

4. Sở Tài chính

- Hằng năm, trên cơ sở dự toán đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí dự toán kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

- Trên cơ sở đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, địa phương có liên quan, chủ trì tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn hằng năm để thực hiện các chương trình, dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công.

5. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai cơ sở dữ liệu, các phần mềm giám sát, đánh giá việc giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh.

6. Tỉnh đoàn Bình Thuận

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức Đoàn, Đội các cấp phối hợp với ngành Giáo dục, chính quyền địa phương tổ chức các hoạt động dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh tại cộng đồng dân cư, đặc biệt trong thời gian nghỉ hè của học sinh.

- Phối hợp với ngành Giáo dục, chính quyền địa phương trong công tác truyền thông phòng, chống đuối nước; quản lý, giám sát học sinh trong dịp nghỉ hè để phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước.

7. Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận: Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự về việc phòng, chống đuối nước đối với học sinh trên địa bàn tỉnh; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền với nội dung thiết thực, phong phú, phù hợp với từng đối tượng, tổ chức, đặc điểm vùng, miền; tập trung tuyên truyền, biểu dương các mô hình học tập tiêu biểu, cá nhân có đóng góp tích cực, hiệu quả vào công tác giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh.

8. Đề nghị các tổ chức hội nghề nghiệp và tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, thể dục, thể thao

- Phối hợp, hỗ trợ ngành Giáo dục và chính quyền địa phương trong việc

huy động các nguồn lực, xã hội hóa thực hiện chương trình; xây dựng các dự án hỗ trợ trực tiếp cho các hoạt động của chương trình tại các sở, ngành, địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến kiến thức về đảm bảo an toàn, phòng, chống đuối nước đối với học sinh, cha mẹ học sinh và tập huấn nâng cao năng lực về dạy bơi an toàn cho giáo viên.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các can thiệp dạy bơi an toàn, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước theo tiêu chuẩn và quy định hiện hành; hỗ trợ đánh giá, tổng kết và chia sẻ kinh nghiệm về những mô hình can thiệp hiệu quả và bền vững trong phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh trên địa bàn tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh (Đ/c Minh);
- Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh-Truyền hình Bình Thuận;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVXNV, Trâm.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh